

Bản án số: 27/2026/HS - ST
Ngày 09/03/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - P

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị H

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đình Đ
Ông Đỗ M

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Linh Ch - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - P.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - P tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị H - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 - P đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 72/2025/TLST-HS ngày 17 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2025/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 12 năm 2025; Quyết định hoãn phiên tòa số: 06/2026/QĐST-HS ngày 09 tháng 01 năm 2026; Quyết định hoãn phiên tòa số: 07/2026/QĐST-HS ngày 09 tháng 02 năm 2026; Thông báo mở lại phiên tòa số: 04/2026/TB-TA ngày 26 tháng 02 năm 2026 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn M, sinh ngày 20/11/1968 tại xã Liên Hoà, tỉnh P; Nơi thường trú: tổ dân phố Vinh Phú, xã T, tỉnh P; Nơi ở hiện tại: thôn Tây Hạ, xã Liên Hoà, tỉnh P; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 06/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nguyễn Văn H và bà Vũ Thị Nh; Có vợ là Trần Thị H và có 02 con, con lớn sinh năm 1995, con nhỏ sinh năm 1997; Tiền án, Tiền sự: không.

- Nhân thân:

+ Bản án số: 18/2016/HSST ngày 12/4/2016 của Tòa án nhân dân huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt Nguyễn Văn M 02 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, M phải nộp sung quỹ nhà nước 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) và án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng). M đã thi hành xong phần sung quỹ và án phí, chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/02/2018.

+ Bản án số: 91/2019/HSST ngày 27/11/2019, Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt Nguyễn Văn M 03 năm 02 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. M phải nộp sung quỹ 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) và án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng). M đã thi hành phần sung quỹ và án phí hình sự sơ thẩm ngày 04/3/2020, chấp hành xong hình phạt tù ngày 04/8/2022.

Bị cáo bị giữ người trong trường hợp khẩn cấp ngày 27/8/2025, đến ngày 04/9/2025, Cơ quan điều tra ra Quyết định khởi tố bị can và Lệnh tạm giam đối với M. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an tỉnh P. (Có mặt.)

2. Dương Quang H, sinh ngày 02/6/1982 tại phường T, tỉnh P; Nơi thường trú: Số nhà 15, tổ 38, khu 14, phường T, tỉnh P; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Dương Xuân H và bà Nguyễn Thị Ch; Có vợ là Hoàng Thị Thu Th và có 03 con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2016; Tiền sự: Không.

- Tiền án: Bản án số: 30/2019/HSST ngày 27/02/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh P xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự, H phải thi hành nộp sung quỹ 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) và 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm. H đã thi hành xong phần sung quỹ và án phí hình sự sơ thẩm, chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/9/2024.

- Nhân thân:

+ Bản án số: 181/2009/HSST ngày 22/6/2009 của Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh P xử phạt H 27 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, H phải chịu 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm. H chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/3/2011, nộp án phí ngày 22/6/2009.

+ Năm 2012, H bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh P quyết định đưa người nghiện ma túy vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc, thời hạn 24 tháng. H chấp hành xong ngày 12/7/2014.

Bị cáo bị giữ người trong trường hợp khẩn cấp ngày 27/8/2025, đến ngày 04/9/2025, Cơ quan điều tra ra Quyết định khởi tố bị can và Lệnh tạm giam đối với H. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an tỉnh P. (Có mặt).

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Lưu Văn S**, sinh năm 1981. Nơi thường trú: Tổ 03, khu Hồng Hà, phường T, tỉnh P, (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 09 giờ 40 phút ngày 26/8/2025 tại khu vực tổ 38, khu 14, phường T, tỉnh P, Tổ công tác Công an phường T, tỉnh P đang làm nhiệm vụ thì phát hiện 02 nam giới có biểu hiện vi phạm pháp luật. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra, 02 người nam giới tự khai là Lưu Văn S, sinh năm 1981, HKTT: Tổ 3, khu Hồng Hà, phường T, tỉnh P và Dương Quang H, sinh năm 1982, HKTT: Tổ 38, khu 14, phường T, tỉnh P. Quá trình kiểm tra Lưu Văn S tự giao nộp cho Tổ công tác số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) là tiền S định mua ma túy của H; 02 xi lanh nhựa loại 3ml đã qua sử dụng để sử dụng ma túy bằng hình thức tiêm chích. Tại chỗ, tổ công tác lập biên bản sự việc và tiến hành thu giữ, niêm phong tài sản đồ vật của Lưu Văn S. Ngoài ra, tổ công tác còn thu giữ của S 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8Plus, màu trắng, đã qua sử dụng, số IMEI 356773082682339 kèm sim số 0357351538; Thu giữ của Dương Quang H 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO

màu đen, số IMEI1 860889067878194, số IMEI2 860889067878186 kèm sim số 0358343785.

Tổ công tác tiến hành kiểm tra ma túy bằng que thử nước tiểu đối với Lưu Văn S và Dương Quang H. Kết quả S và H đều dương tính với ma túy nhóm Morphine (Heroine) và MOP.

Công an phường T đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Dương Quang H tại tổ 38, khu 14, phường T, tỉnh P. Quá trình khám xét thu giữ: 07 gói giấy mặt ngoài đều có hoa văn nhiều màu sắc, mặt ngoài màu trắng, bên trong 07 gói đều có chứa chất bột cục màu trắng, H khai nhận đây là ma túy Heroine của H tàng trữ với mục đích ai hỏi mua sẽ bán; 01 cân tiểu ly màu trắng bạc, cũ đã qua sử dụng và 2.300.000đ (Hai triệu, ba trăm nghìn đồng), 01 điện thoại di động Nokia màu xanh, cũ đã qua sử dụng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu hồng, 02 xi lanh đã qua sử dụng, 02 lọ nước cất loại 02ml và 10 mảnh giấy một mặt có hình hoa văn một mặt trắng.

Tại cơ quan điều tra, Lưu Văn S khai nhận trước đó S đã 01 lần mua ma túy của Dương Quang H, cụ thể như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 25/8/2025, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Lưu Văn S gọi điện thoại từ số 0357351538 của S đến số điện thoại 0358343785 của Dương Quang H hỏi mua 500.000đ (*Năm trăm nghìn đồng*) tiền ma túy. H đồng ý và hẹn S đến cổng nhà H tại khu vực tổ 38, khu 14, phường T, tỉnh P để giao dịch mua bán ma túy. Khoảng gần 10 phút sau, S gọi điện cho H nói đã đến cổng nhà của H. Lúc này, H cầm 01 gói ma túy có đặc điểm một mặt có hoa văn, một mặt màu trắng bên trong có chứa chất bột cục màu trắng là ma túy Heroine đưa cho S và S trả cho H 500.000đ (*Năm trăm nghìn đồng*). Sau khi mua được ma túy, S đã sử dụng hết cho bản thân. Đến khoảng 08 giờ 15 phút ngày 26/8/2025, S gọi điện cho H hỏi mua 500.000đ (*Năm trăm nghìn đồng*) ma túy Heroine. H đồng ý và bảo S đến nhà để giao dịch mua bán ma túy. S đồng ý và một mình đi đến nhà H. Khi đến cổng nhà H, S gọi điện cho H nói đã đến cổng nên H đi ra cổng để gặp S (lúc này H không mang theo ma túy). Tại đây, S chưa kịp đưa tiền mua ma túy cho H và H chưa giao ma túy cho S thì bị tổ công tác Công an phường T kiểm tra và thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Tại cơ quan điều tra, lời khai của Dương Quang H phù hợp với lời khai của Lưu Văn S.

Về nguồn gốc số ma túy Dương Quang H bán cho S và số ma túy H tàng trữ với mục đích để bán, H khai nhận như sau: Do không có việc làm ổn định và muốn kiếm lời cùng ma túy để sử dụng cho bản thân nên khoảng 16 giờ 30 phút ngày 23/8/2025, H sử dụng số điện thoại 0358343785 gọi đến số máy 0344631034 của Nguyễn Văn M, sinh năm 1968, HKTT: Xã Liên Hòa, tỉnh P hỏi mua 8.000.000đ (*Tám triệu đồng*) tiền ma túy Heroine, M đồng ý và hẹn H sang khu vực gần nhà M tại thôn Tây Hạ, xã Liên Hòa, tỉnh P để giao dịch mua bán ma túy. Khoảng 19 giờ cùng ngày, H đi xe ôm (H không biết tên, tuổi địa chỉ của người lái xe ôm) đến khu vực thuộc xã Liên Hòa, tỉnh P. Đến nơi H bảo người chở xe ôm đứng chờ và H đi bộ một đoạn thì gặp M. Tại đây M đưa cho H 01 gói ma túy có đặc điểm là túi nilon màu trắng bên trong có chứa chất bột cục màu trắng là ma túy Heroine, H cầm gói ma túy và đưa cho M 8.000.000đ (*Tám triệu đồng*). Sau khi mua được ma túy, H mang về nhà và mở gói

ma túy ra rồi lấy một ít sử dụng cho bản thân, số ma túy còn lại H chia thành 08 gói nhỏ và cất giấu nếu ai hỏi mua thì bán. Vào S ngày 25/8/2025, H đã bán 01 gói ma túy cho S như đã nêu trên. 07 gói ma túy còn lại đã bị Tổ công tác Công an phường T, tỉnh P thu giữ khi khám xét khẩn cấp.

Cơ quan Cảnh sát điều tra ra Quyết định trưng cầu giám định số chất bột, cục màu trắng trong 07 gói giấy thu giữ khi khám xét khẩn cấp tại nơi ở của Dương Quang H.

Tại Kết luận giám định số: 1669 ngày 02/9/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh P kết luận: *“chất bột, cục màu trắng trong bên 07 gói gửi đến giám định là ma túy; có tổng khối lượng 0,800 gam, loại Heroine”*.

Hoàn lại 0,767 gam chất bột, cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định.

Căn cứ lời khai của Dương Quang H, Cơ quan điều tra đã triệu tập, lấy lời khai của Nguyễn Văn M, lời khai của M phù hợp với lời khai của H.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Văn M đã tự giác lấy trong túi quần bên phải đang mặc ra 03 túi ma túy Heroine có đặc điểm là 02 túi nilon màu trắng có chữ màu xanh được hàn kín, bên trong cả hai túi đều có chứa chất bột cục màu trắng; 01 túi nilon màu trắng một đầu có khuy bấm, bên trong có chứa chất bột cục màu trắng. M khai nhận là ma túy Heroine mục đích để bán với giá 10.000.000đ (*Mười triệu đồng*). Cơ quan điều tra đã tiến hành kiểm tra ma túy bằng que thử nước tiểu đối với M, kết quả M dương tính với ma túy nhóm Morphine (Heroine).

Cơ quan điều tra đã thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn M tại thôn Tây Hạ Nam, xã Liên Hoà, tỉnh P. Quá trình khám xét thu giữ: 03 gói giấy mặt ngoài màu vàng nhạt, mặt trong màu trắng bên trong cả 03 gói đều có chứa chất bột cục màu trắng; 01 túi nilon màu xanh được hàn kín hai đầu bên trong có chứa chất bột cục màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen, cũ đã qua sử dụng, số IMEI1 863693053619142, số IMEI2 863693053619159 kèm sim số 0344631034, bên ngoài máy có ốp lưng nhựa màu đen, máy cũ đã qua sử dụng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định trưng cầu giám định số chất bột, cục màu trắng thu giữ khi Nguyễn Văn M tự giác giao nộp và khi khám xét khẩn cấp nơi ở của M. Tại Kết luận giám định số: 1670 ngày 02/9/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh P kết luận:

“- Chất bột, cục màu trắng bên trong 03 túi nilon, được niêm phong trong bì giấy mặt trước ghi vật chứng thu giữ của Nguyễn Văn M gửi đến giám định là ma túy; có tổng khối lượng 6,866 gam, loại Heroine;

- Chất bột cục màu trắng bên trong 03 gói giấy và 01 túi nilon được niêm phong trong 01 bì giấy mặt trước ghi vật chứng thu giữ khi khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn M, gửi đến giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,634 gam, loại Heroine”. Tổng khối lượng là 7,5 gam, loại ma túy **Heroine**.

Hoàn lại đối tượng giám định: Bì ghi vật chứng thu giữ của Nguyễn Văn M trả lại 6,762 gam chất bột cục màu trắng; Bì ghi vật chứng thu giữ khi khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn M trả lại 0,576 gam chất bột cục màu trắng cùng toàn bộ

bao gói gửi đến giám định. Tổng khối lượng hoàn trả lại là 7,338 gam, loại ma túy Heroine.

Tại cơ quan điều tra, M khai nhận nguồn gốc số ma túy bán cho H và nguồn gốc số ma túy tàng trữ với mục đích để bán như sau: Do có nhu cầu sử dụng ma túy và bán kiếm lời nên chiều tối ngày 20/8/2025, M một mình đi đến khu vực gần công viên đang xây dựng ở Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên với mục đích đi tìm người bán ma túy. Tại đây, M gặp một người phụ nữ (M không biết tên, tuổi, địa chỉ) M hỏi mua của người phụ nữ này 02 túi nilon màu trắng được hàn kín, bên trong có chứa chất bột cục màu trắng là ma túy Heroine với giá 18.000.000đ (*Mười tám triệu đồng*). Sau khi mua được ma túy, M mang về nhà cất giấu, hàng ngày lấy ra một phần để sử dụng cho bản thân. Đến ngày 23/8/2025, M đã bán cho Dương Quang H 01 gói ma túy với giá 8.000.000đ (*Tám triệu đồng*). Số ma túy còn lại M cất giấu để tiếp tục sử dụng cho bản thân và ai hỏi mua thì bán. Đến ngày 26/8/2025, Cơ quan điều tra triệu tập và khám xét đã thu giữ toàn bộ số ma túy còn lại của M.

Về nguyên nhân, điều kiện động cơ mục đích dẫn đến hành vi phạm tội: Do Dương Quang H và Nguyễn Văn M là người sử dụng trái phép ma túy, không có công ăn việc làm ổn định nên đã mua ma túy để bán kiếm lời và kiếm ma túy để sử dụng cho bản thân.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lưu Văn S, Dương Quang H và Nguyễn Văn M, qua xác M S, H, M không phải đối tượng quy định tại Điều 256a Bộ luật Hình sự. Ngày 19/11/2025, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh P đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với S, H, M, hình thức phạt tiền, số tiền phạt mỗi người là 1.250.000đ (*Một triệu, hai trăm năm mươi nghìn đồng*).

Đối với người phụ nữ bán ma túy cho Nguyễn Văn M, do M không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này. Ngoài lời khai của M không có tài liệu gì khác chứng M nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác định.

Về vật chứng, tài sản đã thu giữ:

- 01 túi niêm phong ký hiệu PS3 trên một mặt của túi có dán 01 mảnh giấy có in chữ Công an tỉnh P - Phòng kỹ thuật hình sự trả lại 0,767 gam chất bột, cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định trong mẫu vật thu giữ của Dương Quang H, là ma túy của H tàng trữ với mục đích để bán.

- 01 túi niêm phong ký hiệu PS3 trên một mặt túi có dán 01 mảnh giấy có in chữ Công an tỉnh P - Phòng kỹ thuật hình sự, bì ghi vật chứng thu giữ của Nguyễn Văn M trả lại 6,762 gam chất bột, cục màu trắng; Bì ghi vật chứng thu giữ khi khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn M trả lại 0,576 gam chất bột, cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định là ma túy của M tàng trữ với mục đích để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời.

- 02 xi lanh nhựa loại 3ml, đã qua sử dụng của Lưu Văn S để sử dụng trái phép chất ma túy.

- 01 cân tiểu ly màu trắng bạc, cũ đã qua sử dụng là của Dương Quang H dùng để cân rồi chia ma túy thành nhiều gói nhỏ.

- 02 xi lanh đã qua sử dụng, 02 lọ nước cất loại 02ml, 10 mảnh giấy một mặt có hình hoa văn một mặt trắng là của Dương Quang H dùng để sử dụng trái phép chất ma túy và để gói ma túy.

- 01 Điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8Plus, màu trắng, đã qua sử dụng, số IMEI 356773082682339 kèm sim số 0357351538 là của Lưu Văn S dùng để liên lạc hàng ngày và mua bán trái phép chất ma túy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, số IMEI1 860889067878194, số IMEI2 860889067878186 kèm sim số 0358343785 là của Dương Quang H dùng liên lạc hàng ngày và mua bán trái phép chất ma túy; 01 điện thoại di động Nokia màu xanh, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu hồng đều đã qua sử dụng là của H, 02 điện thoại này là điện thoại cũ của H đã lâu không sử dụng.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen, cũ đã qua sử dụng, số IMEI1 863693053619142, số IMEI2 863693053619159 kèm sim số 0344631034, bên ngoài máy có ốp lưng nhựa màu đen, máy cũ đã qua sử dụng là của Nguyễn Văn M dùng liên lạc hàng ngày và mua bán trái phép chất ma túy.

- Tiền Việt Nam đồng: 500.000đ (*Năm trăm nghìn đồng*) là tiền S định mua ma túy của H và 2.300.000đ (*Hai triệu, ba trăm nghìn đồng*) là tiền của H do lao động mà có.

Về điều kiện kinh tế của các bị cáo: Qua xác M, Cơ quan điều tra xác định: Bị cáo H và M không có tài sản riêng gì có giá trị ngoài đồ vật, tài sản đã bị thu giữ.

*** Cáo trạng số:** 24/CT-VKS-KV1 ngày 16/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - P đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn M về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và bị cáo Dương Quang H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - P vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn M và Dương Quang H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt chính:

+ Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn M. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M từ 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù đến 08 (tám) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 27/8/2025.

+ Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Dương Quang H. Xử phạt bị cáo Dương Quang H từ 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù đến 04 (bốn) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 27/8/2025.

- Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự: Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước của bị cáo Dương Quang H số tiền 2.300.000đ (*Hai triệu, ba trăm nghìn đồng*) và 01 điện thoại di động Nokia màu xanh cũ đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu hồng cũ đã qua sử dụng.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Văn M.

- Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy: 0,767 gam chất bột, cục màu trắng là mẫu vật còn lại sau giám định trong 01 túi niêm phong ký hiệu PS3 trên một mặt của túi có dán 01 mảnh giấy có in chữ Công an tỉnh P - Phòng kỹ thuật hình sự cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định là ma túy loại Heroine; 6,762 gam chất bột, cục màu trắng là mẫu vật còn lại sau giám định trong 01 túi niêm phong ký hiệu PS3 trên một mặt của túi có dán 01 mảnh giấy có in chữ Công an tỉnh P - Phòng kỹ thuật hình sự cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định và 0,576 gam chất bột, cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định là ma túy loại Heroine;

+ Tịch thu tiêu hủy: 02 xi lanh nhựa loại 3ml, đã qua sử dụng; 01 cân tiểu ly màu trắng bạc, cân cũ đã qua sử dụng; 02 xi lanh đã qua sử dụng; 02 lọ nước cất loại 02ml; 10 mảnh giấy một mặt có hình hoa văn một mặt trắng; 03 thẻ sim có số thuê bao: 0357351538; 0358343785; 0344631034.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu trắng, số Imei: 356773082682339, đã qua sử dụng của S; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, số Imei1: 860889067878194, số Imei2: 860889067878186, đã qua sử dụng của H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen, cũ đã qua sử dụng, số Imei1: 863693053619142, số Imei2: 863693053619159, bên ngoài máy có ốp lưng nhựa màu đen của M.

- Truy thu sung vào ngân sách Nhà nước của các bị cáo Nguyễn Văn M số tiền 8.000.000đ (*Tám triệu đồng*) là khoản thu lời bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy.

- Truy thu sung vào ngân sách Nhà nước của các bị cáo Dương Quang H số tiền 500.000đ (*Năm trăm nghìn đồng*) là khoản thu lời bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy.

- Sung vào ngân sách Nhà nước số tiền: 500.000đ (*Năm trăm nghìn đồng*) của Lưu Văn S.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc các bị cáo Nguyễn Văn M và Dương Quang H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh P, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - P, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, các bị cáo không có ý kiến gì. Do đó, các hành vi,

quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Đánh giá các chứng cứ buộc tội đối với các bị cáo:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định: Khoảng 19 giờ ngày 23/8/2025 tại thôn Tây Hạ, xã Liên Hòa, tỉnh P, Nguyễn Văn M đã có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy (trong đó xác định được một phần khối lượng là 0,800 gam loại Heroine) cho Dương Quang H với giá 8.000.000đ (*Tám triệu đồng*) và tàng trữ khối lượng 7,5 gam ma túy, loại Heroine với mục đích để bán và sử dụng thì bị Công an phường T, tỉnh P phát hiện và thu giữ. Do vậy, M phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi mua bán trái phép chất ma túy với tổng khối lượng ma túy là 8,3 gam ma túy Heroine.

Sau khi mua được ma túy của M, H tách một phần ma túy để sử dụng cho bản thân. Đến khoảng 12 giờ 30 phút ngày 25/8/2025, tại khu vực tổ 38, khu 14, phường T, tỉnh P, Dương Quang H đã có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy cho Lưu Văn S với giá 500.000đ (*Năm trăm nghìn đồng*), số ma túy mua được S đã sử dụng hết cho bản thân nên không thu được khối lượng. Ngoài ra, Dương Quang H còn tàng trữ khối lượng 0,800 gam, loại Heroine với mục đích để bán thì bị tổ công tác Công an phường T, tỉnh P kiểm tra, phát hiện và thu giữ vật chứng như đã nêu trên. Do vậy, lời nhận tội của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến, phù hợp với thời gian, địa điểm xảy ra vụ án, kết luận trung cầu giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; bị cáo Dương Quang H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - P truy tố các bị cáo về tội danh cũng như điều luật là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Điều 251 Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025 quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm.

.....

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

.....

i, Heroine,.....có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;.....”

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước nên cần phải được xử lý thật nghiêm M và buộc các bị cáo phải chịu hình phạt tương xứng với hành vi của các bị cáo đã gây ra. Trước lần phạm tội này, các bị cáo đều đã phải chấp hành án phạt tù tại các trại giam về các tội liên quan đến ma túy, khi chấp hành án xong trở về địa phương các bị cáo không chịu lao động tu dưỡng rèn luyện bản thân trở thành người công dân có ích cho xã hội mà lại tiếp tục có hành vi mua bán trái phép chất ma túy, chứng tỏ các bị cáo rất coi thường pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Văn M và Dương Quang H đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo M không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, còn đối với bị cáo H phải chịu một tình tiết tăng nặng là “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội cũng như nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo thì hình phạt tù cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết mới có đủ điều kiện giáo dục các bị cáo trở thành người tốt, có ích cho xã hội. Hình phạt áp dụng đối với các bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - P là phù hợp.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo M nghề nghiệp là lao động tự do, không có tài sản có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp. Đối với bị cáo H, cơ quan điều tra có tạm giữ số tiền 2.300.000đ (*Hai triệu, ba trăm nghìn đồng*) là tiền do bị cáo lao động mà có và 01 điện thoại di động Nokia màu xanh cũ đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu hồng cũ đã qua sử dụng, do những tài sản này không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần áp dụng hình phạt bổ sung tịch thu sung ngân sách Nhà nước là phù hợp theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[5]. Về vật chứng và đồ vật, tài sản tạm giữ:

- Đối với: 01 (một) túi niêm phong ký hiệu PS3 trên một mặt của túi có dán một mảnh giấy có in chữ Công an tỉnh P - Phòng kỹ thuật hình sự trả lại 0,767 gam chất bột, cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định trong mẫu vật thu giữ của Dương Quang H là ma túy loại Heroine; 01 (một) túi niêm phong ký hiệu PS3 trên một mặt túi có dán một mảnh giấy có in chữ Công an tỉnh P - Phòng kỹ thuật hình sự, bì ghi vật chứng thu giữ của Nguyễn Văn M trả lại 6,762 gam chất bột, cục màu trắng và bì ghi vật chứng thu giữ khi khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn M trả lại 0,576 gam chất bột, cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định là ma túy loại Heroine cần tịch thu tiêu hủy do là vật cấm lưu hành là phù hợp.

+ Đối với 02 xi lanh nhựa loại 3ml đã qua sử dụng; 01 cân tiểu ly màu trắng bạc, cân cũ đã qua sử dụng; 02 xi lanh đã qua sử dụng; 02 lọ nước cất loại 02ml; 10 mảnh giấy một mặt có hình hoa văn một mặt trắng; 03 thẻ sim có số thuê bao: 0357351538; 0358343785; 0344631034 cần tịch thu tiêu hủy do không có giá trị sử dụng là phù hợp.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8Plus màu trắng, số Imei: 356773082682339, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, số Imei1: 860889067878194, số Imei2: 860889067878186, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen, cũ đã qua sử dụng, số Imei1: 863693053619142, số Imei2: 863693053619159. Bên ngoài máy có ốp lưng nhựa màu đen cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước là phù hợp.

- Đối với số tiền 8.000.000đ (*Tám triệu đồng*) là khoản thu lời bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo Nguyễn Văn M cần truy thu sung vào ngân sách Nhà nước là phù hợp.

- Đối với số tiền 500.000đ (*Năm trăm nghìn đồng*) là khoản thu lời bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo Dương Quang H cần truy thu sung vào ngân sách Nhà nước là phù hợp.

- Đối với số tiền 500.000đ (*Năm trăm nghìn đồng*) của Lưu Văn S, trong đơn xin xét xử vắng mặt Lưu Văn S có quan điểm không nhận lại số tiền này và đề nghị được sung vào Ngân sách Nhà nước. Xét thấy đây là sự tự nguyện của S không trái pháp luật nên được chấp nhận.

[6]. Các nội dung khác:

- Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lưu Văn S, Dương Quang H và Nguyễn Văn M, qua xác M S, H, M không phải đối tượng quy định tại Điều 256a Bộ luật Hình sự. Ngày 19/11/2025, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh P đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với S, H, M, hình thức phạt tiền, số tiền phạt mỗi người là 1.250.000đ (*Một triệu, hai trăm năm mươi nghìn đồng*) là phù hợp.

- Đối với người phụ nữ bán ma túy cho Nguyễn Văn M, do M không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này. Ngoài lời khai của M không có tài liệu gì khác chứng M nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xác M là phù hợp.

[7]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8]. Về kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền làm đơn kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[9]. Xét đề nghị của Viện kiểm sát về tội danh và hình phạt cũng như những nội dung khác là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn M.

- Căn cứ khoản 1, khoản 5, Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Dương Quang H.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

1. Về tội danh:

- Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn M và Dương Quang H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt chính:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 27/8/2025.

- Xử phạt bị cáo Dương Quang H 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 27/8/2025.

3. Về hình phạt bổ sung:

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước của bị cáo Dương Quang Hình số tiền 2.300.000đ (Hai triệu, ba trăm nghìn đồng). (Theo Ủy nhiệm chi số 52 ngày 26/12/2025 giữa Công an tỉnh P với Kho bạc Nhà nước khu vực VIII) và 01 điện thoại di động Nokia màu xanh cũ đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu hồng cũ đã qua sử dụng. (Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 19/12/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh P và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 - P).

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Văn M.

4. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 0,767 gam chất bột, cục màu trắng là mẫu vật còn lại sau giám định trong 01 túi niêm phong ký hiệu PS3 trên một mặt của túi có dán 01 mảnh giấy có in chữ Công an tỉnh P - Phòng kỹ thuật hình sự cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định là ma túy loại Heroine;

+ 6,762 gam chất bột, cục màu trắng là mẫu vật còn lại sau giám định trong 01 túi niêm phong ký hiệu PS3 trên một mặt túi có dán 01 mảnh giấy có in chữ Công an tỉnh P - Phòng kỹ thuật hình sự cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định và 0,576 gam chất bột, cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định là ma túy loại Heroine;

+ 02 xi lanh nhựa loại 3ml, đã qua sử dụng;

+ 01 cân tiểu ly màu trắng bạc, cân cũ đã qua sử dụng;

+ 02 xi lanh đã qua sử dụng;

+ 02 lọ nước cất loại 02ml;

+ 10 mảnh giấy một mặt có hình hoa văn một mặt trắng;

+ 03 thẻ sim có số thuê bao: 0357351538; 0358343785; 0344631034.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu trắng, số Imei: 356773082682339, đã qua sử dụng;

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, số Imei1: 860889067878194, số Imei2: 860889067878186, đã qua sử dụng;

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen, cũ đã qua sử dụng, số Imei1: 863693053619142, số Imei2: 863693053619159. Bên ngoài máy có ốp lưng nhựa màu đen.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 19/12/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh P và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 - P).

- Truy thu sung vào ngân sách Nhà nước của các bị cáo Nguyễn Văn M số tiền 8.000.000đ (Tám triệu đồng) là khoản thu lời bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy.

- Truy thu sung vào ngân sách Nhà nước của bị cáo Dương Quang H số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) là khoản thu lời bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy.

- Sung vào ngân sách Nhà nước số tiền: 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) của Lưu Văn S. (Theo Ủy nhiệm chi số 52 ngày 26/12/2025 giữa Công an tỉnh P với Kho bạc Nhà nước khu vực VIII).

5. Về án phí: Buộc các bị cáo Nguyễn Văn M và Dương Quang H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6,7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh P;
- VKSND khu vực 1 - P;
- Trại tạm giam số 1 - Công an tỉnh P;
- Phòng hồ sơ hình sự - Công an tỉnh P;
- THAHS - Công an tỉnh P;
- THADS tỉnh P;
- UBND nơi cư trú của các bị cáo;
- Bị cáo, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Thị H